

Số: 40/2025/QĐST-HNGĐ

Thành phố L, ngày 13 tháng 02 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 59/2025/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lò Thị L, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Bản T, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

- Bị đơn: Anh Vàng A D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản T, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Lò Thị L và anh Vàng A D.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị L và anh Vàng A D đều thuận tình ly hôn.

- Việc nuôi con: Chị Lò Thị L và anh Vàng A D có 02 con chung tên là Vàng Thị Ánh T, sinh ngày 12/6/2006 và Vàng Văn B, sinh ngày 12/5/2008. Anh Vàng A D và chị Lò Thị L thoả thuận:

+ Đối với con chung tên Vàng Thị Ánh T, sinh ngày 12/6/2006 đã thành niên, có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

+ Đối với con chung tên Vàng Văn B, sinh ngày 12/5/2008, anh Vàng A D là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung tên Vàng Văn B cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Về phân cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vàng A D không yêu cầu chị Lò Thị L cấp dưỡng nuôi con chung tên Vàng Văn B cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi), chị L nhất trí.

Chị Lò Thị L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn mà không ai được cản trở chị L thực hiện quyền này.

- Về chia tài sản (Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung): Chị Lò Thị L và anh Vàng A D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lò Thị L và anh Vàng A D mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm. Chị L tự nguyện nộp thay anh D số tiền án phí 75.000 đồng, anh D nhất trí. Tổng cộng chị Lò Thị L phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn*) án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (*B trăm nghìn đồng chẵn*). Xác nhận chị Lò Thị L đã nộp đủ số tiền án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Lò Thị L số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001085 ngày 15/01/2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lai Châu.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được Bn hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- UBND xã San Thành, thành phố L, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND thành phố L;
- Chi cục THADS thành phố L;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

*(đã ký tên, đóng dấu)*

**Nguyễn Bích Nga**